BTVN NGÀY 05 THÁNG 10 NĂM 2026

Bài 1. Điền đáp án thích hợp vào chỗ trống:

1) $(x+5)(x-.....)=.....-25$;

2) $(x+6)(x-.....)=.....-36$;

3) $(3-2x)(.....+2x)=9-.....$;

4) $.....-4=(4x+.....)(.....-2)$;

5) $4x^2-.....=(.....+3)(.....-3)$;

6) $.....-4x^2=(.....+.....)(4-.....)$;

7) $9x^2-.....=(.....+4)(.....-4)$;

10) $.....-121=\left(\frac{a}{9}+.....\right)(.....-.....)$;

11) $.....-81=\left(\frac{a}{16}+.....\right)(.....-9)$;

12) $\left(x^2+.....\right)\left(x^2-\frac{2}{5}y\right)=.....-.....$;

13) $x^2+10x+.....=(.....+5)^2$;

14) $.....+4x+4=(.....+2)^2$;

15) $x^2-.....+16=(.....-4)^2$;

16) $.....-8x+1=(.....-.....)^2$;

17) $4x^2-.....+9=(.....-.....)^2$;

18) $.....+36x+9=(6x+.....)^2$;

19) $.....+6x+.....=.(.....+3)^2$;

20) $(3x-.....)^2=.....-12x+.....$;

21) $\left(.....+\frac{1}{4}\right)^2=x^2+.....+.....$;

22) $(x+.....)^2=.....+.....+\frac{1}{16}$;

23) $(.....-3y)^2=x^2-6xy+.....$;

24) $(.....+3y)^2=4x^2+.....+.....$;

25) $(5x-.....)^2=.....-10xy+y^2$;

26) $x^2-.....+\frac{y^2}{4}=(.....-.....)^2$;

27) $(.....-2)^3=x^3-.....+12x-.....$;

28) $(.....-1)^3=27x^3-.....+9x-.....$;

29) $.....+27=(x+.....)(x^2-.....+.....)$;

30) $(x-3)(x^2+.....+.....)=x^3-.....$.

Bài 2. Trắc nghiệm *Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi lại vào bảng bên dưới.*

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10

Câu 1. Hình thang cân là hình thang có

A. hai góc kề bằng nhau.

B. hai góc đối bằng nhau.

C. hai cạnh đối bằng nhau.

D. hai đường chéo bằng nhau.

Câu 2. Khẳng định nào sau đây là **sai?**

A. Tứ giác có hai cạnh đối song song và bằng nhau là hình bình hành.

B. Hình thang có hai cạnh bên song song là hình bình hành.

C. Hình thang có hai đường chéo bằng nhau là hình bình hành.

LIVEWORKSHEETS

D. Tứ giác có hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường là hình bình hành.

Câu 3. Cho hình thang cân ABCD (AB // CD), có $\widehat{A} = 3.\widehat{D}$. Số đo góc B là

A. $45°$; B. $60°$; C. $135°$; D. $145°$.

Câu 4. Cho hình thang cân ABCD có AB // CD và AC = 12 cm, AB = 6 cm. Độ dài BD là

A. 12 cm; B. 13 cm; C. 7 cm; D. 6 cm.

Câu 5. Cho hình bình hành ABCD có $\widehat{A} = 120°$, các góc còn lại của hình bình hành là

A. $\widehat{B} = 60°; \widehat{C} = 120°; \widehat{D} = 60°$;

B. $\widehat{B} = 110°; \widehat{C} = 80°; \widehat{D} = 60°$;

C. $\widehat{B} = 80°; \widehat{C} = 120°; \widehat{D} = 80°$;

D. $\widehat{B} = 120°; \widehat{C} = 60°; \widehat{D} = 120°$

Câu 6. Hai đường chéo của hình chữ nhật có tính chất nào sau đây? Chọn phương án **đúng nhất.**

A. Chúng vuông góc với nhau.

B. Chúng bằng nhau.

C. Chúng cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.

D. Chúng bằng nhau và cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.

Câu 7. Khẳng định nào sau đây là đúng?

A. Hình chữ nhật là tứ giác có bốn cạnh bằng nhau.

B. Hình chữ nhật là tứ giác có bốn góc vuông.

C. Hình chữ nhật là tứ giác có hai góc vuông.

D. Hình chữ nhật là tứ giác có hai đường chéo bằng nhau.

Câu 8. Khẳng định nào sau đây là ***sai***?

A. Hình chữ nhật có hai đường chéo bằng nhau.

B. Hình chữ nhật có hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm mỗi đường.

C. Hình chữ nhật có hai cạnh kề bằng nhau.

D. Trong hình chữ nhật, giao của hai đường chéo là tâm của hình chữ nhật đó.

Câu 9. Hình bình hành ABCD là hình chữ nhật khi

A. AB = AD; B. $\widehat{A} = 90°$; C. AB = 2AC; D. $\widehat{A} = \widehat{C}$.

Câu 10. Chọn khẳng định **sai.** Tứ giác ABCD là hình chữ nhật khi

A. $\widehat{A} = \widehat{B} = \widehat{C} = 90°$

B. $\widehat{A} = 90°$ và AB // CD; AB = CD;

C. AB = BC = CD = DA;

D. AB // CD; AB = CD; AC = BD.

Hết

LIVEWORKSHEETS